



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 3

Chủ điểm Cổng trường rộng mở · Bài 13–14 (SGK tr. 59–65)



Tuần 7

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Dây hạc giấy

Giờ thủ công, cô Mai mang đến một xấp giấy màu. Cô gấp, miết, lật thoăn thoắt, chỉ một loáng đã có con hạc giấy xinh xắn đứng trên bàn. Cả lớp trầm trồ. Cô chỉ cho từng nhóm gấp chậm từng bước. Hạc của Tuấn bị lệch cánh, cô cầm tay Tuấn sửa lại thật nhẹ nhàng. Cuối giờ, cả lớp xâu những con hạc xanh, đỏ, tím, vàng thành một dây dài, treo cạnh bảng. Lớp học bỗng rực rỡ như vừa nở hoa.

- Cô Mai gấp được con gì? (A) Con hạc giấy (B) Con thuyền (C) Con ếch
- Hạc của Tuấn lúc đầu bị làm sao?
(A) Bị rách (B) Bị lệch cánh (C) Bị mất đầu
- Cuối giờ, cả lớp làm gì với những con hạc?
(A) Mỗi bạn mang về nhà (B) Xếp vào hộp tặng cô (C) Xâu dây, treo cạnh bảng
- Tìm một từ ngữ cho thấy cô Mai gấp rất nhanh, rất khéo.

Bài 2: Chính tả: điền l hoặc n

- | | | | |
|-----------------------------------|------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------|
| ☐ ặng lẽ | ☐ ắng chang | ☐ o lẳng | ☐ ón lá |
| ☐ ung linh | ☐ ăm nay | ☐ ồng đèn | ☐ ước non |

Bài 3: Luyện từ và câu: mỗi câu kể dưới đây dùng để làm gì?

- Cô Mai là cô giáo dạy thủ công.
(A) Giới thiệu (B) Nêu đặc điểm (C) Nêu hoạt động
- Những con hạc giấy rất xinh xắn.
(A) Giới thiệu (B) Nêu đặc điểm (C) Nêu hoạt động
- Cả lớp xâu hạc thành một dây dài.
(A) Giới thiệu (B) Nêu đặc điểm (C) Nêu hoạt động

Bài 4: Luyện từ và câu: điền dấu chấm, dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than

1. Tan học, Hà hỏi Lan: “Cậu gấp xong con hạc chưa ☐” Lan khoe: “Xong rồi, đẹp quá ☐” Hai bạn cùng treo hạc lên cửa sổ ☐

Bài 5: Luyện từ và câu: nhận xét nào về câu kể là đúng? Ghi Đ hoặc S

- ☐ a) Câu kể dùng để kể, tả hoặc giới thiệu.
☐ b) Câu kể thường kết thúc bằng dấu chấm hỏi.
☐ c) «Tuấn gấp hạc rất khéo.» là một câu kể.
☐ d) «Cậu gấp xong con hạc chưa?» là một câu kể.

Bài 6: Viết đoạn văn giới thiệu bản thân

Viết đoạn văn (4–5 câu) giới thiệu bản thân em.

Em tên là gì, bao nhiêu tuổi, học lớp nào? Em có sở thích gì? Em mong ước điều gì?

.....

.....

.....

.....

.....



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 7

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **A** (Con học giấy)
2. **B** (Bị lệch cánh)
3. **C** (Xâu dây, treo cạnh bảng)
4. thoăn thoắt (hoặc: chỉ một loáng)

Bài 2: Chính tả: điền l hoặc n

lặng lẽ nắng chang lo lắng nón lá lung linh năm nay lồng đèn nước non

Bài 3: Luyện từ và câu: mỗi câu kể dưới đây dùng để làm gì?

1. **A** (Giới thiệu)
2. **B** (Nêu đặc điểm)
3. **C** (Nêu hoạt động)

Bài 4: Luyện từ và câu: điền dấu chấm, dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than

1. Tan học, Hà hỏi Lan: “Cậu gấp xong con học chưa ?” Lan khoe: “Xong rồi, đẹp quá !” Hai bạn cùng treo học lên cửa sổ .

Bài 5: Luyện từ và câu: nhận xét nào về câu kể là đúng? Ghi Đ hoặc S

- a) **Đ** b) **S** c) **Đ** d) **S**

Bài 6: Viết đoạn văn giới thiệu bản thân

Gợi ý: Em tên là Trần Minh Anh, năm nay 8 tuổi. Em là học sinh lớp 3A. Em thích đọc truyện và vẽ tranh. Ở nhà, em hay giúp mẹ tưới cây. Em mong sau này trở thành họa sĩ.

onthi.app/phiếu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5